

1. Find the word which has different sound in the underlined part.

(Tìm từ có phần gạch chân được phát âm khác các từ còn lại)

- | | | | | |
|-----|--------------------|----------------------|---------------------|----------------------|
| 1. | A. m <u>o</u> ther | B. br <u>o</u> ther | C. s <u>o</u> n | D. J <u>a</u> pan |
| 2. | A. er <u>a</u> ser | B. n <u>a</u> me | C. <u>e</u> ight | D. M <u>a</u> th |
| 3. | A. It <u>a</u> ly | B. bl <u>a</u> ck | C. c <u>a</u> t | D. S <u>a</u> turday |
| 4. | A. s <u>o</u> fa | B. h <u>o</u> me | C. br <u>o</u> ther | D. <u>o</u> pen |
| 5. | A. <u>E</u> nglish | B. sl <u>e</u> eping | C. s <u>i</u> ster | D. s <u>i</u> ng |
| 6. | A. h <u>o</u> me | B. br <u>o</u> wn | C. n <u>o</u> w | D. h <u>o</u> use |
| 7. | A. Ind <u>i</u> a | B. b <u>a</u> g | C. Alph <u>a</u> | D. J <u>a</u> pan |
| 8. | A. h <u>o</u> use | B. bathr <u>o</u> om | C. n <u>o</u> w | D. br <u>o</u> wn |
| 9. | A. <u>h</u> ere | B. <u>n</u> ear | C. <u>h</u> ear | D. <u>e</u> ating |
| 10. | A. s <u>o</u> n | B. h <u>o</u> me | C. <u>o</u> pen | D. s <u>o</u> fa |

2. Match the words in the blanks to complete the short dialogues.

(Ghép từ vào chỗ trống để hoàn thành các đoạn hội thoại ngắn)

on	bedroom	pink	with	in	these
----	---------	------	------	----	-------

- A: Are _____ your notebooks?
B: Yes, they are.
- A: When do you have Music?
B: I have Music _____ Thursdays and Fridays.
- A: What's your favorite color?
B: My favorite color is _____.
- A: Where's your sister?
B: She's in the _____.
- I can make green _____ yellow and blue.
- A: Is the picture _____ the bedroom?
B: No, it isn't.

----> Di chuyển xuống trang dưới

3. Read and choose the correct option. (Đọc và chọn đáp án đúng.)

1. A: _____ old are you?
B: I'm eight.
A. What
B. How
C. Where
2. A: _____ do you spell "Quan"?
B: Q-U-A-N.
A. How B. What C. Where
3. A: Where are you from?
B: _____ from Japan.
A. He's B. I'm C. You're
4. A: Do your friends like singing?
B: Yes, they _____.
A. are B. do C. don't
5. A: What's her name?
B: _____ name's Mai.
A. My B. Your C. Her
6. A: When do you have English?
B: I have English _____ Mondays and Fridays.
A. in B. at C. on
7. A: _____ is he doing?
B: He's reading.
A. How B. What C. Where
8. I live on Nguyen Kiem Street _____ Ho Chi Minh City.
A. at B. on C. in
9. A: What's your favorite color?
B: My favorite color is _____.
A. is B. blue C. great
10. I can make orange _____ yellow and red.
A. with B. in C. on